

Bản án số: **82/2023/HS-ST**

Ngày: 19/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Giới

Bà Nguyễn Thị Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
không tham gia.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Anh T** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1, **H** và tên: **Đinh Trọng Gia Bảo**, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2005; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: **Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước**; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đinh Trọng S**, sinh năm 1985 và bà **Trần Thị Y**, sinh năm 1985; Bị cáo có 01 em ruột năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2023 đến ngày 22/3/2023 thì được thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

2, **H** và tên: **Hà Văn P**, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2003; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: **Khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn (văn hóa): 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Hà Văn L**, sinh năm 1975 và bà **Lê Thị N**, sinh năm 1984; Bị cáo có 01 em ruột năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

3. Họ và tên: **Phạm Duy L1**, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2005; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: **Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Đức H1**, sinh năm 1984 và bà **Đỗ Thị Thùy D**, sinh năm 1989; Bị cáo có 02 người em cùng cha khác mẹ, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/4/2023 bị **Công an thành phố Đ, tỉnh Bình Phước** xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC. Ngày 22/12/2022 thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản bị cơ quan CSĐT **Công an huyện Đ** khởi tố theo Quyết định hời tố bị can số 150 ngày 16/6/2023. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam **Công an tỉnh B**.

4, **H** và tên: **Thái Hải Q**, sinh ngày 04 tháng 4 năm 2005; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: **Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Thái Văn H2**, sinh năm 1977 và bà **Trần Thị V**, sinh năm 1978; Bị cáo có 02 em ruột năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2020, **Thái Hải Q** có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ba cây thắng thua bằng tiền mặt bị **Công an xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước** xử phạt hình thức cảnh cáo. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2023 đến ngày 22/3/2023 thì được thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phạm Duy L1**: Ông **Phạm Đức H1**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước**.

*Người bào chữa cho bị cáo **Phạm Duy L1**, **Đinh Trọng Gia B**, **Thái Hải Q**: Bà **Vũ Thị Hải A** và ông **Đặng Thái H3** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm T2** – Sở tư pháp tỉnh Bình Phước.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Vương Văn L2**, sinh năm 2005; Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2023, sau khi xem các video về súng trên trang youtube **Đinh Trọng Gia B** đặt mua 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen (trên thân súng có

ghi chữ XYL 230211040, phần đầu súng có ghi chữ SMITH WESSON) của 01 đối tượng (chưa rõ nhân thân) và 06 viên đạn đầu chì với giá 6.000.000 đồng. Sau vài ngày, nhân viên giao hàng gọi vào số điện thoại 0353544554 của B để giao súng, B nhận súng cùng 06 viên đạn, trả tiền rồi đem súng đạn cất giấu tại phòng ngủ của mình. Sau đó một vài tuần, B cho Thái Hải Q xem súng rồi nhờ Q kiếm người bán giúp súng thì Q đồng ý.

Đến ngày 23/3/2023, Q liên hệ với Hà Văn P và gửi hình ảnh súng cho P chào bán với giá 7.000.000 đồng thì P đồng ý và kêu bảo mang súng đến tại địa điểm xã T, thành phố Đ cho P xem. Lúc này Q điện thoại cho B mang súng ra cho Q. Sau khi được B đưa khẩu súng và đạn để đi giao thì Q rủ bạn là Phạm Duy L1 đi bán súng giúp B thì L1 đồng ý. Trên đường đi, khi đến vườn điều tại Tổ B, khu phố T, thị trấn T, huyện Đ thì cả hai vào vườn Điều bắn thử súng, L1 bắn thử 02 phát, Q bắn thử 01 phát vào gốc cây điều. Sau đó Q, L1 đem súng cùng 03 viên đạn còn lại đi đến xã T, thành phố Đ để giao súng cho P. Sau khi xem súng, do chưa có tiền nên P nói mang về khi nào có tiền sẽ mua sau nên Q và L1 đem súng đạn về thị trấn T đưa trả lại cho B.

Khoảng 01 tuần sau, do biết được thông tin của P trên mạng xã hội nên thông qua ứng dụng Messenger thì B tìm và liên lạc với P giới thiệu là bạn của Q để thỏa thuận bán khẩu súng cho P, do trước đó P đã được xem súng từ Q, L1, nên P đồng ý mua khẩu súng của B với giá 6.000.000 đồng, hẹn giao tại cổng trường trung học phổ thông thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Khi B giao khẩu súng cho P thì P trả trước cho B số tiền 5.000.000 đồng bằng cách chuyển khoản vào tài khoản 0353544554 của B tại ngân hàng M, P còn nợ lại B số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua, P đem súng về cất giấu trong nhà của mình. Đến ngày 12/4/2023, sau khi bị Cơ quan Công an mời lên làm việc, P đã giao nộp khẩu súng trên.

Ngoài hành vi phạm tội như trên, trước đó vào khoảng tháng 02/2023 Đinh Trọng Gia B còn có hành vi mua 01 khẩu súng bằng kim loại màu bạc trên thân súng có ghi chữ OPEN FS trên mạng xã hội rồi bán cho Vương Văn L2 tại ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước với số tiền là 5.500.000 đồng. Sau khi mua khẩu súng, L2 cất giấu tại nhà. Đến ngày 12 tháng 4 năm 2023, L2 đã giao nộp khẩu súng cho Cơ quan Công an.

Theo Bản kết luận giám định số 2737/KL-KTHS ngày 13/4/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- “Khẩu súng SMITH WESSON ổ quay ký hiệu A, súng số hiệu nguyên thủy XYL 230211040 là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng”;

- “Khẩu súng OPEN FS ký hiệu A1 là súng chế tạo thủ công, khẩu súng nêu trên không bắn được đạn nổ không có tính năng, tác dụng của vũ khí và không phải vũ khí quân dụng”.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo **Đinh Trọng Gia B** và **Hà Văn P** về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Truy tố các bị cáo **Thái Hải Q** và **Phạm Duy L1** về tội “Mua bán, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo **Đinh Trọng Gia B** và **Hà Văn P** phạm tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Các bị cáo **Thái Hải Q** và **Phạm Duy L1** phạm tội “Mua bán, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 50, 58, 65, 90, 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Đinh Trọng Gia B** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Hà Văn P** từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 57, 58, 90, 91; Điều 101; Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Phạm Duy L1** từ 05 tháng 10 ngày tù, bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam, trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 57, 58, 90, 91, 101 và Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Thái Hải Q** từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước xử lý 01 (một) khẩu súng ổ quay bằng kim loại ốp nhựa màu đen, ốp nòng súng bằng nhựa màu đen ghi ký hiệu SMITH & WESSON, thân súng có ký hiệu XYL 230211040; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu bạc, tay cầm ốp nhựa màu đen dạng súng ổ xoay trên thân súng có ghi chữ OPEN FS;

Đề nghị tuyên trả tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại galaxy note 10 lite màu đen gắn số sim 0382670306 của Thái Hải Quân

Tuyên trả cho **Phạm Duy L1** 01 (một) điện thoại Redmi 9A màu xanh gắn sim số 0862753741.

Người bào chữa cho các bị cáo có ý kiến: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo **Đinh Trọng Gia B**, **Phạm Duy L1**, **Thái Hải Q** khi phạm tội đều chưa đủ 18 tuổi, nhận thức về pháp luật còn hạn chế; phạm tội do thiếu hiểu biết; các bị cáo đã thành khẩn nhận lỗi và ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo **L1** có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ ly hôn, ở với ông bà nên cũng hạn chế trong việc nuôi dạy, giáo dục; gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông nội và 02 bác ruột là liệt sỹ, bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng). Bị cáo **B**, **Q** đều phạm tội lần đầu, các bị cáo đều đang ở độ tuổi ăn học nên đề nghị HĐXX xem xét xử mức án nhẹ nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội được tiếp tục học tập.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo **Đinh Trọng Gia B**; **Hà Văn P**; **Thái Hải Q** và **Phạm Duy L1** khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo **Đinh Trọng Gia B**; **Hà Văn P**; **Thái Hải Q** và **Phạm Duy L1** thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp về thời gian, địa điểm diễn biến quá trình phạm tội và tang vật của vụ án; phù hợp với bản Bản kết luận giám định số 2737/KL-KTHS ngày 13/4/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 34, 38) và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng đầu tháng 3/2023, sau khi xem các video về súng trên trang youtube, bị cáo **Đinh Trọng Gia B**

đặt mua 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, trên thân súng có ghi chữ XYL 230211040 là vũ khí quân dụng và 06 viên đạn đầu chì, đem về nhà của mình cất giấu mục đích là để khám phá, tìm hiểu về súng; Đến ngày 23/3/2023, do không còn nhu cầu nên B nhờ Thái Hải Q tìm người bán giúp nhưng không bán được vì P chưa đủ tiền mua nên đã đem súng về trả lại cho B. Ngày 05/4/2023, B đã tìm địa chỉ của Hà Văn P thông qua tài khoản Messenger giao dịch và bán khẩu súng cho Hà Văn P tại công trường trung học phổ thông thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước với giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), đã nhận 5.000.000 đồng từ P. Đối với Hà Văn P biết rõ súng là vật mà nhà nước cấm mua bán, tàng trữ nhưng khi được Q và B giới thiệu chào bán, P vẫn mua và đem về nhà cất giấu với mục đích để làm sản phẩm trưng bày. Hành vi của bị cáo B, bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Đối với Thái Hải Q tuy không trực tiếp mua súng, đạn về để bán và cũng không được hưởng lợi, hay được hứa hẹn hưởng lợi từ việc bán súng nhưng khi được B nhờ tìm người bán súng giúp B thì Q đồng ý và nhận súng, đạn đi giao. Còn Phạm Văn L3 khi được Thái Hải Q rủ đi bán súng giúp B thì L3 cũng đồng ý đi cùng Q đến địa điểm P hẹn để bán súng nhưng không bán được vì P không đủ tiền mua nên đã đem súng, đạn trả lại cho B; trong quá trình đi giao súng, Q và L3 còn có hành vi dùng súng bắn thử {L3 bắn 02 phát 02 viên đạn, B bắn 01 phát 01 viên đạn}. Hành vi của Q và L3 đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ. Gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân; ảnh hưởng đến nếp sống lành mạnh tại khu dân cư.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Bị cáo B là người khởi xướng và là người thực hành, thể hiện ở việc bị cáo B là người liên hệ đặt mua 01 khẩu súng và 06 viên đạn như đã nói ở trên, rồi sau đó nhờ Q tìm người bán giúp. Khi Q, L3 không bán được, đem súng về trả thì B là người trực tiếp tìm tài khoản Messenger của P, tự giao dịch và bán khẩu súng nói trên cho P vào ngày 12/4/2023 với giá 6.000.000 đồng. Mặc dù khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo vẫn nhận thức được việc mua bán, tàng trữ súng, đạn (vũ khí quân dụng) là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng chỉ vì tò mò, thỏa mãn sở thích cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi như đã nêu ở trên. Bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của mình và nặng hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo **Thái Hải Q**; **Phạm Duy L1** là người thực hành tích cực thể hiện ở việc sau khi được **B** nhờ tìm người bán giúp khẩu súng thì **Q** đã nhận lời ngay và tìm **Hà Văn P** để bán. **Q** là người trực tiếp đem súng đạn đến bán cho **P** theo địa chỉ mà **P** cho. **Q** còn có hành vi rủ rê, lôi kéo **Phạm Duy L1** đi bán khẩu súng cho **P**. Còn **Phạm Duy L1**, khi nghe **Q** rủ đi bán súng giúp **B1** thì **Q** đồng ý ngay và cùng **Q** đi giao súng cho **P** như vậy **Q** và **L1** có hành vi giúp sức cho **B** trong việc bán súng, tuy nhiên việc bán chưa thực hiện được là do yếu tố khách quan. Ngoài ra **Quân bà L1** còn có hành vi sử dụng súng, cụ thể **L1** lấy súng, đạn bắn thử 02 phát, **Q** bắn thử 01 phát. Hai bị cáo **Q** và **L1** sẽ chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mình.

Đối với bị cáo **Hà Văn P**, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo **Hà Văn P** là người trưởng thành nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo biết rõ súng, đạn là loại vũ khí quân dụng được Nhà nước quản lý rất chặt chẽ, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng ... nếu không được cấp phép đều là trái quy định của pháp luật; việc mua bán tàng trữ vũ khí quân dụng còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ dẫn đến sát thương cho người khác, có thể gây chết người nhưng vì thiếu hiểu biết và coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi mua khẩu súng từ **Đinh Trọng Gia B** mang về nhà mình cất giữ mục đích để làm đồ chơi, trưng bày. Lẽ ra khi thấy **Q** và **B**, **L1** chào bán súng, bị cáo phải khuyên ngăn hoặc báo với chính quyền địa phương xem xét xử lý nhưng bị cáo vẫn mua. Hành vi của bị cáo cần phải xử mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của mình mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về nhân thân: Bị cáo **Đinh Trọng Gia B** và **Hà Văn P** không có tiền án tiền sự; bị cáo **Phạm Duy L1** còn đang bị khởi, điều tra về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản vào tháng 12/2022, theo Quyết định khởi tố bị can số 150 ngày 16/6/2023 và bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC ngày 13/4/2023 của **Công an thành phố Đ**, tỉnh Bình Phước; Bị cáo **Thái Hải Q** có hành vi đánh bạc bị **Công an xã T**, **huyện Đ**, tỉnh **Bình Phước** xử phạt hình thức cảnh cáo vào năm 2020.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo **B**, **P**, **Quân L4** trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo tuổi đời còn trẻ phạm tội vì thiếu hiểu biết pháp luật, thỏa mãn sự tò mò, khám phá về súng, không có ý định sử dụng súng vào mục đích hành vi vi phạm pháp luật khác.

Ngoài những tình tiết nêu trên bị cáo **B** phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều thành tích trong học tập và hiện đã trúng tuyển vào trường Đại học B2; Bị cáo **Hà Văn P** có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; Bị cáo **Q** phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu, có nhiều thành tích trong học tập và hiện đã trúng tuyển vào trường Cao đẳng C, gia đình có công với cách mạng (ông bà nội được thưởng H4, huy chương kháng chiến); Bị cáo **L4** có hoàn cảnh bố mẹ ly hôn, sống với ông bà; gia đình bị cáo có công với cách mạng (cụ ông là liệt sỹ và cụ bà là Mẹ Việt Nam anh hùng).

Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt .

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo **Đinh Trọng Gia B**; **Phạm Duy L1** và **Thái Hải Q** chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng chính sách pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại các điều 91, 101 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đối với người đủ 18 tuổi là phù hợp.

Đối với bị cáo **Đinh Trọng Gia B** và **Thái Hải Q** khi phạm tội đang là học sinh và hiện nay là sinh viên nên cần tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội vì vậy cần không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, học tập phối hợp với gia đình theo dõi giáo dục là đủ.

Đối với bị cáo **Phạm Duy L1**, mặc dù bị cáo có nhân thân không tốt nhưng bị cáo là người nhỏ tuổi nhất, khi phạm tội và cho đến ngày xét xử bị cáo vẫn chưa đủ 18 tuổi, do đó việc nhận thức pháp luật còn hạn chế, hơn nữa bị cáo có vai trò không đáng kể trong vụ án; nhất thời phạm tội do tò mò, khám phá, thiếu hiểu biết; bị cáo cũng đã bị tạm giữ, tạm giam nên cần giảm nhẹ nhất có thể cho bị cáo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Riêng bị cáo **Hà Văn P** khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ 18 tuổi, tuy nhiên như đã phân tích ở trên, mục đích mua súng và cất giữ cũng chỉ là để thỏa mãn sự tò mò, khám phá, không có ý định vào mục đích phạm tội phạm tội nào khác nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo cơ hội sớm trở về làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo **B, Q, L1** khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, còn bị cáo **P** đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn định nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) khẩu súng ổ quay bằng kim loại ốp nhựa màu đen, ốp nòng súng bằng nhựa màu đen ghi ký hiệu SMITH & WESSON, thân súng có ký hiệu XYL 230211040; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu bạc, tay cầm ốp nhựa màu đen dạng súng ổ xoay trên thân súng có ghi chữ OPEN FS. Là tang vật của vụ án và hiện đang được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước quản lý nên cần áp dụng điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên giao cho **Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B** xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) điện thoại galaxy note 10 lite màu đen gắn số sim 0382670306 thu giữ của **Thái H**. Đây là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại Redmi 9A màu xanh gắn sim số 0862753741 thu giữ của **Phạm Duy L1** không sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả cho **Phạm Duy L1**.

[8] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán súng cho **B**, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không em xét.

Đối với hành vi mua 01 khẩu súng bằng kim loại màu bạc trên thân súng có ghi chữ OPEN FS trên mạng xã hội của **Đinh Trọng Gia B**, sau đó bán lại cho **Vương Văn L2**. Tuy nhiên, qua giám định xác định khẩu súng này không phải là vũ khí quân dụng nên hành vi không cấu thành tội phạm, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với **Vương Văn L2** có hành vi tàng trữ 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu bạc, tay cầm ốp nhựa màu đen dạng súng ổ xoay trên thân súng có ghi chữ OPEN FS nhưng không phải là vũ khí quân dụng. Hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan ANĐT **Công an tỉnh B** tách ra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát về áp dụng pháp luật và về hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Đinh Trọng Gia B** và **Hà Văn P** phạm tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Các bị cáo **Thái Hải Q** và **Phạm Duy L1** phạm tội “Mua bán, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 50, 58, 65, 90, 91; Điều 101, 102 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xử phạt bị cáo **Đinh Trọng Gia B** 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án (19/9/2023);

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xử phạt bị cáo **Hà Văn P** 01 năm 03 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 50, 58, 65, 90, 91; Điều 101, 102 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xử phạt bị cáo **Thái Hải Q** 01 năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án (19/9/2023);

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 57, 58, 90, 91; Điều 101; Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Phạm Duy L1** 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Giao **Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B** xử lý theo thẩm quyền 01 (một) khẩu súng ổ quay bằng kim loại ốp nhựa màu đen, ốp nòng súng bằng nhựa màu đen ghi ký hiệu SMITH & WESSON, thân súng có ký hiệu XYL 230211040; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu bạc, tay cầm ốp nhựa màu đen dạng súng ổ xoay trên thân súng có ghi chữ OPEN FS.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại galaxy note 10 lite màu đen gắn số sim 0382670306 của bị cáo **Thái Hải Q**;

T1 trả lại cho bị cáo **Phạm Duy L1** 01 (một) điện thoại Redmi 9A màu xanh gắn sim số 0862753741.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo **Đinh Trọng Gia B**; **Hà Văn P**; **Phạm Duy**

L1 và **Thái Hải Q**, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương